

Số: /TTYT-KD
V/v yêu cầu báo giá vật tư chạy thận

Lạng Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Biên bản Hội đồng khoa học Đơn vị ngày 01/4/2024 về việc thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật của vật tư chạy thận đề nghị mua sắm phục vụ công tác chuyên môn của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang;

Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán gói thầu: “Mua sắm vật tư chạy thận phục vụ công tác chuyên môn năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Ông Phan Tú Thành

- Chức vụ: Trưởng Khoa Dược, vật tư – TTBYT

- Số điện thoại: 0983.410.126

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Khoa Dược, vật tư – TTBYT thuộc Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Nhận qua email: **phanthanh.bg@gmail.com**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày 03 tháng 4 năm đến trước 17h ngày 13 tháng 4 năm 2024.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **100 ngày** kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Vật tư chạy thận đề nghị báo giá như sau:

| STT | Danh mục | Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--|---|-------------|----------|
| 1. | Bộ Catheter chạy thận nhân tạo 2 nhánh cỡ 12FR | Gồm: Catheter 2 nòng chất liệu polyurethane nhạy nhiệt kích thước 12F x 20cm loại thẳng, 12F x 16 cm loại cong , dây dẫn đường phủ nitinol đầu chữ J 70 cm, 2 ống nong 10Fr và 12Fr, kim chữ Y 18G x 7cm, dao mổ, xi lanh 5 cc, miếng dán cố định 4x4 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc CE | Bộ | 10 |
| 2. | Quả lọc máu | <ul style="list-style-type: none"> - Low flux - Chất liệu màng: Fresenius Polysulfone - Diện tích màng: 1,6m² - Chất liệu vỏ bọc: polycarbonate - Độ dày thành sợi/đường kính sợi (micromet): 40/200 - Thể tích môi: 96ml - Độ thanh thải ở tốc độ máu 200ml/phút: Urea 188, Creatinin 175 - Hệ số siêu lọc (được đo trên máu người): 16 (ml/h x mmHg) - Phương pháp tiệt trùng: hơi nước trong lòng sợi Inline steam | Quả | 400 |
| 3. | Dây chạy thận nhân tạo | Dây máu chạy thận có kèm 2 bộ bảo vệ cảm biến. Tổng chiều dài dây động mạch 3.830 mm, tổng chiều dài dây tĩnh mạch 2.830 mm. Qui cách đóng gói 24 dây/ thùng. Làm bằng nhựa y tế mềm PVC, đầu kết nối và các thành phần khác: PVC, PE, PP, PC, ABS và các nguyên liệu y khoa. Dây máu này không chứa cao su tự nhiên nào. Dây tĩnh mạch với bầu tĩnh mạch dài 130mm. Dây động mạch với bơm máu (đường kính trong 8mm x đường kính ngoài 12mm x chiều dài 350mm), bầu động mạch dài 130mm. | Bộ | 400 |

| | | | | |
|----|--|--|-------------|-------|
| | | Tiệt trùng bằng ETO. | | |
| 4. | Kim chạy thận | <ul style="list-style-type: none"> * Kim (AVF canula) - Kim: thép không gỉ SUS 304 tiêu chuẩn y tế - Chiều dài kim: 25mm - Đường kính trong kim: 1,45mm - Đường kính ngoài kim: 1,60mm - Đầu kim 3 mặt vát hình chữ V, mặt sau có khe mát - Thành kim siêu mỏng phủ silicone * Dây gắn với kim (AVF Tube) - Dây nối mềm mại, bằng nguyên liệu Polyvinylchloride tiêu chuẩn y tế, không chứa PYROGENIC và không LATEX - Chiều dài dây nối: 300mm - Đường kính trong dây: 3,5mm - Đường kính ngoài dây: 5,5mm - Đầu nối với dây máu trong suốt làm từ Polycarbonate để quan sát - Cánh bướm xoay, màu xanh lá. Trên cánh có gờ chống trượt anti-slip và cỡ kim in nổi - Đầu nối Luerlock - Kẹp dạng Robert Clamp mềm mại, chắc chắn - Tiệt trùng ETO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC | Cái | 2,000 |
| 5. | Dung dịch rửa máy chạy thận | <p>Trong 100g chứa:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Acid Citric 1 - hydrate: 21g + Acid lactic: 2g + Acid malic: 2g | Lít | 100 |
| 6. | Dung dịch tiệt trùng | <p>Hoạt chất: Peracetic acid, hydrogen peroxide.</p> <p>Tác động tiệt trùng tham khảo: tiệt trùng lạnh (máy chạy thận 37 độ C). Khử canxi: có. Tỷ lệ pha loãng: 1 + 24. Tính tương thích hệ thống: không giới hạn.</p> | Can | 20 |
| 7. | Que thử hàm lượng Clo tổng giải thấp Serim® GUARDIAN™ HiSENSE Ultra 0.1™ | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016</p> <p>Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất</p> <p>Có giấy phép lưu hành sản phẩm</p> <p>Mục đích sử dụng:</p> <p>Đề đo mức độ clo thấp (chloramines/clo tự do) trong nước cấp dùng để chạy thận và cũng cho biết nồng độ Clo (chất tẩy Clo) tồn dư trong dung dịch đã sử dụng để súc rửa đường ống sau khi khử trùng thiết bị thẩm tách máu.</p> | Lọ 100 Test | 1 |

| | | | | |
|-----|--|---|-------------|---|
| | | <p>Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm Thời gian nhúng và đọc kết quả: 30 giây Quy cách: Lọ 100 que/test</p> | | |
| 8. | <p>Que thử độ cứng của nước Serim® GUARDIAN™</p> | <p>Thông số kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016 Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất Có giấy phép lưu hành sản phẩm Mục đích sử dụng: Dùng để kiểm tra độ cứng của nước trong chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống nước RO của bệnh viện. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm. Thời gian nhúng: 1 giây Thời gian đọc kết quả: 10 giây Quy cách: Lọ 50 que/test</p> | Lọ 50 Test | 1 |
| 9. | <p>Que thử tồn dư Peroxide Serim® GUARDIAN™</p> | <p>Thông số kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016 Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất Có giấy phép lưu hành sản phẩm Mục đích sử dụng: Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide đã được giảm xuống mức an toàn sau khi rửa quả lọc, máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống xử lý nước Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm Không dùng Que thử để kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide lớn hơn 20 ppm Thời gian nhúng: 2 giây Thời gian đọc kết quả: 15 giây Lọ 100 que/test</p> | Lọ 100 Test | 1 |
| 10. | <p>Que thử nồng độ axit peracetic Serim® GUARDIAN™</p> | <p>Thông số kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016 Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất Có giấy phép lưu hành sản phẩm Mục đích sử dụng: Dùng để thử “hiệu lực”; “hiệu năng” hoặc nồng độ của axit peracetic trong chất khử khuẩn cơ bản</p> | Lọ 100 Test | 1 |

| | | | | |
|-----|----------------------|---|-----------|-------|
| | | có chứa axit peracetic/hydrogen peroxide được dùng để khử khuẩn quả lọc Có thể kiểm tra nồng độ Peracetic Acide từ: 400, 600 và 800 ppm Thời gian nhúng: 1 giây Thời gian đọc kết quả: 10 giây Lọ 100 (que/test) | | |
| 11. | Phin lọc khí | NaCl : 99,54% - Bề ngoài: Dạng viên nén màu trắng, hòa tan tốt trong nước, có vị mặn. * Quy cách: Bao 25kg | Túi 1 cái | 100 |
| 12. | Muối viên tinh khiết | - Muối dạng viên, khô, không mùi, màu trắng | kg | 600 |
| 13. | Acid Citric | - Công thức phân tử: C ₆ H ₈ O ₇ - Bề ngoài: Chất rắn kết tinh màu trắng. - Hàm lượng C ₆ H ₈ O ₇ (tính theo chế phẩm khan): 99,9 % * Quy cách: Bao 25kg | kg | 250 |
| 14. | Gạc | Gạc dùng để cầm máu bệnh nhân chảy thận nhân tạo, kích thước 3,5cm x 4,5cm x 80 lớp | Cái | 4,000 |
| 15. | Băng cuộn | Băng cuộn 5cm x 5m | Cái | 1,000 |
| 16. | Băng dính vải | Kích thước 5cm x 5m. Băng keo bằng lụa Nền Taffeta trắng, 100 % sợi bằng cellulose acetate, đan dệt 44.0 x 19.5 sợi/cm. Lớp keo bằng Oxide kẽm không dùng dung môi. Lõi bằng nhựa liền cánh | Cuộn | 500 |

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu tại Kho của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều lần khi hoàn thành việc giao hàng từng lần theo dự trù của Chủ đầu tư.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế].

5. Các thông tin khác:

- Tài liệu có liên quan về hàng hóa báo giá (nếu có) gồm:

+ Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế báo giá theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [98/2021/NĐ-CP](#) ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

+ Thông tin kê khai giá hoặc niêm yết giá và đường Link tra cứu (nếu có);

+ Hợp đồng cung cấp hàng hóa chào giá trong thời gian không quá 90 ngày tính đến thời điểm báo giá (nếu có);

- Tài liệu khác.

Đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Công TT đơn vị;
- Lưu: VT, KD, HSĐT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Mạnh

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang, chúng tôi.... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*] báo giá cho các vật tư chạy thận như sau:

1. Báo giá cho các vật tư chạy thận:

| STT | Danh mục hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, Xuất xứ | Mã HS ⁽⁴⁾ | Năm sản xuất ⁽⁵⁾ | Đơn vị tính | Số lượng ⁽⁷⁾ | Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND) | Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND) |
|-----|--|--|----------------------|-----------------------------|-------------|-------------------------|---------------------------------|---|---|-------------------------------------|
| 1. | Bộ Catheter chạy thận nhân tạo 2 nhánh cỡ 12FR | | | | Bộ | | | | | |
| 2. | Quả lọc máu | | | | Quả | | | | | |
| 3. | Dây chạy thận nhân tạo | | | | Bộ | | | | | |
| 4. | Kim chạy thận | | | | Cái | | | | | |
| 5. | Dung dịch rửa máy chạy thận | | | | Lít | | | | | |
| 6. | Dung dịch tiệt trùng | | | | Can | | | | | |
| 7. | Que thử hàm lượng Clo tổng giải thấp Serim® | | | | Lọ 100 Test | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|-----|--|--|--|--|----------------|--|--|--|--|--|
| | GUARDIAN™ HiSENSE Ultra 0.1™ | | | | | | | | | |
| 8. | Que thử độ cứng của nước Serim® GUARDIAN™ | | | | Lọ 50 Test | | | | | |
| 9. | Que thử tồn dư Peroxide Serim® GUARDIAN™ | | | | Lọ 100 Test | | | | | |
| 10. | Que thử nồng độ axit peracetic Serim® GUARDIAN™ | | | | Lọ 100 Test | | | | | |
| 11. | Phin lọc khí | | | | Túi 1 cái | | | | | |
| 12. | Muối viên tinh khiết | | | | kg | | | | | |
| 13. | Acid Citric | | | | kg | | | | | |
| 14. | Gạc | | | | Cái | | | | | |
| 15. | Băng cuộn | | | | Cái | | | | | |
| 16. | Băng dính vải | | | | Cuộn | | | | | |
| | Tổng giá trị thành tiền | | | | | | | | | |
| | Bảng chữ: | | | | | | | | | |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: **100 ngày**, kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày thángnăm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))